TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:30/2018/DS-ST.
Ngày:10/4/2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thường

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: *Không tham gia phiên toà.*

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 276/2017/TLST- DS ngày 17/11/2017 về "*Tranh chấp dân sự - Hợp đồng hụi*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2018/QĐXXST-DS ngày 27/02/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (có mặt)
Bà Đào Thị T, sinh năm 1966
Địa chỉ: Ấp H1, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.
Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Bà Vũ Thị K, sinh năm 1972 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp H1, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.
Văn bản ủy quyền ngày 21/11/2017

2. *Bị đơn*: Chị Lý Thị Thanh T, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trịnh Thị Mỹ T, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và bà Đào Thị T (do bà Vũ Thị K đại diện theo ủy quyền) trình bày: Chị Lý Thị Thanh T có tham gia chơi hụi do chúng tôi làm chủ gồm các dây hụi như sau:

- Dây hụi thứ nhất (hụi mùa): 5.000.000 đồng) gồm 14 hụi viên, 4 tháng khui một lần. Đến khui lần thứ 3 ngày 01/04/2017 chị Thanh T hốt, đã đóng được 01 lần hụi chết, còn thiếu lại 09 lần hụi chết chưa đóng với số tiền là 45.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ hai: 1.000.000 đồng, gồm 21 hụi viên, mỗi tháng khui một lần, đến khui lần thứ 03 ngày 01/02/2017 chị Thanh T hốt, đã đóng hụi chết được 07 lần, còn lại 14 lần hụi chết chưa đóng với số tiền là 14.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 3: 1.000.000 đồng, gồm 22 hụi viên, Thanh T chơi 02 đầu, mỗi tháng khui một lần, chị Thanh T đã hốt hụi và đã đóng hụi chết được 09 lần, còn lại 13 lần hụi chết chưa đóng với số tiền là 26.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 4: 1.000.000 đồng, gồm 20 hụi viên, mỗi tháng khui một lần, đến khui lần thứ 03 ngày 15/10/2016 chị Thanh T hốt, đã đóng hụi chết được 11 lần, còn lại 09 lần hụi chết chưa đóng với số tiền là 9.000.000 đồng.

Ngoài các dây hụi trên, chị Thanh T còn tham gia dây hụi khác, sau khi hốt hụi chưa đóng hụi chết cho chúng tôi (L, T) số tiền 8.000.000 đồng.

Như vậy sau khi hốt hụi, chị Thanh T chưa đóng hụi chết cho chúng tôi tổng cộng số tiền là 102.000.000 đồng *(Một trăm lẻ hai triệu đồng)*, do chị Thanh T không đóng hụi chết nên chúng tôi phải xuất tiền nhà ra trả cho các hụi viên đã hốt sau. Nay chúng tôi yêu cầu chị Lý Thị Thanh T có trách nhiệm trả cho chúng tôi số tiền hụi là 102.000.000 đồng *(Một trăm lẽ hai triệu đồng),* không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị Lý Thị Thanh T trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn, tôi thừa nhận có tham gia chơi hụi do bà L, bà T làm chủ hụi. Sau khi chầu hụi, tôi đã hốt hết các dây hụi nhưng do bị người khác giật hụi nên không có khả năng đóng hụi chết cho bà L và bà T với số tiền là 102.000.000 đồng. Nay bà L, bà T yêu cầu tôi trả số tiền 102.000.000 đồng *(Một trăm lẽ một triệu đồng)* tôi đồng ý trả số tiền này nhưng hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, xin trả dần số tiền này theo khả năng cho đến khi dứt nợ.

Tôi xin trình bày thêm, sau khi hốt hụi do bận công việc không đóng hụi chết cho bà L, bà T được, nhiều lần tôi có gửi tiền cho mẹ tôi là Trịnh Thị Mỹ T đóng thay. Mẹ tôi không có liên quan gì đến những dây hụi tôi chơi với bà L, bà T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Mỹ T trình bày: Tôi là mẹ ruột của Lý Thị Thu Thanh T, tôi thừa nhận con tôi có tham gia chơi 04 dây hụi và các dây hụi khác trước đây do bà L, bà T làm chủ, những lần Thanh T không đóng hụi chết cho bà L, bà T được có đưa tiền nhờ tôi đóng dùm, tôi không có liên quan gì trong vụ án này. Do hoàn cảnh kinh tế con tôi quá khó khăn bị người khác giật hụi, nên xin bà L, bà T cho con tôi trả dần số tiền này theo khả năng kinh tế đến khi dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào Kt quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà L, bà T khởi kiện yêu cầu chị Thanh T phải trả số tiền hụi 102,000.000 đồng (một trăm lẽ hai triệu đồng). Căn cứ quy định khoản 3 Điều 26, Điều

35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền; tại phiên Tòa chị Thanh T vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần và bà Mỹ T có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy căn cứ vào khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Thanh T và bà Mỹ T.

[2] Về nội dung: Giữa bà L, bà T và chị Thanh T có thỏa thuận hợp đồng góp hụi, nội dung thỏa thuận bà L, bà T làm chủ hụi có trách nhiệm thu các phần hụi do hụi viên đóng và giao các phần hụi đó cho hụi viên được hốt cho tới khi Kt thúc hụi. Kỳ khui hụi mỗi tháng một lần, hụi mùa thì 4 tháng khui một lần, người nào trả lãi cao nhất sẽ được hốt hụi. Chị Thanh T chơi hụi do bà L, bà T làm chủ.

Xét yêu cầu của bà L, bà T thì thấy: Chị Thanh T thừa nhận có tham gia chơi các dây hụi do bà L, bà T làm chủ, có hốt hụi nhưng không đóng hụi chết cho bà L, bà T tổng số tiền 102.000.000 đồng. Hợp đồng dân sự giữa các đương sự được giao Kt trên cơ sở tự nguyện, chị Thanh T thừa nhận thiếu tiền hụi của bà L, bà T nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên đương sự. Việc bà L, bà T khởi kiện yêu cầu chị Thanh T có trách nhiệm trả số tiền 102.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa, chị Thanh T yêu cầu bà L, bà T cho trả dần số tiền 102.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ, nhưng không được chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy nếu hoàn cảnh kinh tế chị Thanh T thật sự có khó khăn thì sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành án.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chị Thanh T bị buộc trả nợ, nên phải chịu án phí 5% trên số tiền hụi phải trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L và bà Đào Thị T.

- Buộc chị Lý Thị Thu Thanh T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L và bà Đào Thị T số tiền 102.000.000 đồng *(Một trăm lẽ hai triệu đồng).*

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Lý Thị Thu Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.100.000 đồng *(Năm triệu một trăm ngàn đồng).*

- Bà Nguyễn Thị L, bà Đào Thị T không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền 2.550.000 đồng *(Hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000778, ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất

quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều